

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 1492/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 12, ngày 16 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 12 năm 2022;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1124/2022/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Lê Văn K, sinh năm 1988

Thường trú: Xóm A, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: Nhà không số, khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và bà Trịnh Thị Tường O, sinh năm 1992

Thường trú: Xóm C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: B199 Nguyễn Văn Q, Tổ A, khu phố C, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các đương sự kết hôn hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 25/2010, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 28/12/2010), việc yêu cầu Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Việc các bên thỏa thuận về nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và nợ chung là có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn K và bà Trịnh Thị Tường O thuận tình ly hôn;
- Về con chung: Ông K và bà O xác định có 02 con chung tên Lê Trịnh Tường V, sinh ngày 14/01/2011 và Lê Thị Vi N, sinh ngày 09/6/2012. Hai bên thoả thuận, ông Lê Văn K là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Lê Thị Vi N, bà Trịnh Thị Tường O là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Lê Trịnh Tường V. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với các bên cho đến khi một hoặc các bên có yêu cầu.

Vì lợi ích con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con; không ai được quyền cản trở việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết về nghĩa vụ chung.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng, ông Lê Văn K và bà Trịnh Thị Tường O mỗi bên chịu một nửa. Ông K và bà O đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2022/0004587 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên được miễn trừ. Ông K và bà O đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND Quận 12;
- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND xã Bình Thới, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo